

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2022; UBND tỉnh báo cáo phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là PCTN) 6 tháng đầu năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTN; đồng thời đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTN năm 2022 theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy trong đó tập trung đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc vụ án về tham nhũng¹. Chỉ đạo các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình, phát hiện, xử lý các trường hợp tặng quà nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; báo

¹ Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cự năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản 218/UBND-NC ngày 21/01/2022 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cự trong dịp Tết Nhâm dần 2022; Văn bản số 980/UBND-NC ngày 04/4/2022 về việc triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021.

cáo tổng kết thực hiện đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 -2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tham gia ý kiến đối với dự thảo Đề án "Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh"; báo cáo tình hình công tác giám định, định giá tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh².

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện công tác PCTN năm 2022 tại cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng các yêu cầu đề ra; ban hành 89 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác phòng chống tham nhũng; 29 kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực, trong đó có các cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1358/KH-UBND ngày 10/5/2022 về việc thực hiện kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021 và triển khai thực hiện đánh giá công tác PCTN của tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, chú trọng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với hình thức phù hợp.

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các nội dung của Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng như: Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ; hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN.

Việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng đã góp phần ngăn chặn, từng bước đẩy lùi

² Báo cáo số 30/BC-UBND về việc Tổng kết thực hiện đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo số 39/BC-UBND ngày 09/02/2022 về kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

tham nhũng, loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng, góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của các cơ quan Nhà nước các cấp.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiêu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Ngày 04/01/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 để chỉ đạo thực hiện thống nhất, đồng bộ công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; thường xuyên chỉ đạo tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiêu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Ngày 07/01/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 32/QĐ-UBND về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2021. UBND tỉnh đã ban hành mới 11 quyết định quy phạm pháp luật và trình HĐND tỉnh ban hành 02 nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực tài chính, xây dựng, tài nguyên, đất đai...

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Thanh tra tỉnh là cơ quan được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; các tổ chức Thanh tra sở ngành, huyện, thị xã, thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu cho Thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.

Hiện nay, toàn ngành Thanh tra của tỉnh có 165 công chức, gồm 22 Thanh tra viên chính, 116 Thanh tra viên và 27 Chuyên viên và lao động hợp đồng. Riêng Thanh tra tỉnh có 31 công chức, người lao động; gồm 09 Thanh tra viên chính, 16 Thanh tra viên, 03 Chuyên viên và 03 lao động hợp đồng.

d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với nhiều hình thức như: Tập huấn, tuyên truyền trực tiếp; thông qua hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn; lồng ghép vào các cuộc họp và đăng tải trên trang thông tin điện tử.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của năm học 2020 - 2021 tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CTTTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung giáo dục phong phú sát với thực tiễn, kiểm tra, đánh giá nhận thức của học sinh, sinh viên thông qua bài kiểm tra được tích hợp vào môn giáo dục công dân và bộ môn pháp luật, tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua đó giúp học sinh nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của công tác PCTN, xây dựng thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 18 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN và các buổi tuyên truyền pháp luật trong đó có nội dung về phòng, chống tham nhũng cho 1.080 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCTN đã giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu biết, nắm được quy định của Đảng, nhà nước về PCTN, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc chấp hành, đấu tranh PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các thông tin về hoạt động quản lý, điều hành của UBND tỉnh được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên, y tế, giáo dục và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp.

Các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị đảm bảo nội dung, hình thức, chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch (thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...) đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai với nhiều hình thức như: niêm yết tại

trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị...

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch đối với 08 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua kiểm tra, chưa phát hiện đơn vị nào vi phạm các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động. Thông qua việc công khai, các tổ chức, cá nhân có thể giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từ đó kịp thời KNTC, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo thực hiện rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về các chế độ, định mức tiêu chuẩn nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công khai minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện đúng quy định, có hiệu quả chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng, thanh quyết toán chế độ kinh phí từ ngân sách Nhà nước.

Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định chấp thuận đề nghị xây dựng 48 quyết định quy phạm pháp luật³.

Chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách đã quan tâm thực hiện việc rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định; việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã kịp thời cụ thể hóa các quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả thực hiện chế độ tự chủ đã góp phần tiết kiệm được kinh phí để thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 89 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức thanh tra, kiểm tra 28 cuộc có nội dung liên quan về việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Qua thanh tra, kiểm tra qua đó phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có vi

³ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về việc ban hành Danh mục quyết định chi tiết Luật và chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh năm 2022 Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý I năm 2022; Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 15/06/2022 chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung trong Quý II năm 2022

phạm; thu hồi về cho nhà nước những khoản chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại các văn bản: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành trong tỉnh đã duy trì việc niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi theo quy định.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với **85** cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật và góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

d) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Về cải cách hành chính:

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai công tác CCHC⁴ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; rà soát chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107,108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Chỉ đạo khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hiện tại, Hệ thống đang cung cấp 1.750 TTHC được đồng bộ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, trong đó 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp trực tuyến mức độ 3,4 (126 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 593 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4), 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hệ thống đã kết nối, tích hợp dùng chung Hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống, Cơ sở dữ liệu quốc gia như: CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); CSDL quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm xã hội Việt Nam); Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp), Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài Chính), Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Hệ thống dịch vụ công tập trung của Bộ Xây dựng, Bộ Công thương để liên thông hồ sơ dịch vụ công trực tuyến...

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

UBND tỉnh đã quan tâm, chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành, tập trung chỉ đạo triển khai việc chuyển đổi số trên địa bàn

⁴ Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 21/12/2021 về cài cách hành chính Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 4449/KH-UBND ngày 31/12/2021 kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2022 công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/01/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Công văn số 141/UBND-KSTT ngày 17/01/2022 về việc tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 27/01/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 02/3/2022 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 625/KH-UBND ngày 07/3/2022 công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

tỉnh, bố trí kinh phí để từng bước phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyên đổi số⁵.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tăng cường đầu tư trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Từ cấp tỉnh đến cấp xã đã sử dụng nền tảng quản lý văn bản chỉ đạo điều hành và liên thông vào trực văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản đi giữa các cơ quan Nhà nước (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử đạt 100%, trong đó văn bản đi được gửi hoàn toàn dưới dạng bản điện tử đạt 98%.

Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đã được xây dựng hoàn thiện tại địa chỉ <https://baocao.dienbien.gov.vn>. Hệ thống hiện đã cập nhật các biểu mẫu báo cáo thống nhất theo quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh đã được ban hành. Hiện nay, hệ thống đã hoàn thành chức năng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Về thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ trưởng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Kho bạc Nhà nước, ngành ngân hàng, các tổ chức doanh nghiệp tiếp tục mở rộng việc trả lương, thu nhập qua tài khoản ngân hàng; vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt thông qua tài khoản.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực phối hợp với Ngân hàng Nhà nước để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển thanh toán điện tử bán lẻ, thanh toán điện tử các dịch vụ công, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

⁵ Ban hành Kế hoạch số 3480/KH-UBND ngày 18/10/2021 phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên năm 2022; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Quyết định số 215/QĐ-BCĐ ngày 16/02/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành lập tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1581/KH-UBND ngày 31/5/2022 về việc triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 03/6/2022 về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý sử dụng đối tượng kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn đã tổ chức quán triệt và triển khai các nội dung kê khai tài sản thu nhập theo quy định. Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 4.315 người phải kê khai đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định (kê khai hàng năm: 4.084 người; kê khai bổ sung: 59 người; kê khai lần đầu: 172 người). Các địa phương, đơn vị đã tổ chức công khai các bản kê khai đạt 100%, và giao nộp bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định.

Việc xác minh tài sản, thu nhập chưa triển khai được do Thanh tra Chính phủ chưa có hướng dẫn thống nhất.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của mình; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng. Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, chưa phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch đã được phê duyệt và các cuộc thanh tra đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 42 cuộc thanh tra hành chính và 41 cuộc thanh tra chuyên ngành. Qua thanh tra, đã ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 668,78 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác 224,74 triệu đồng; ban hành 43 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 564,65 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm 08 tập thể, 37 cá nhân. Đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước tổng cộng 958,703 triệu đồng (thu sai phạm

qua công tác thanh tra 411,632 triệu đồng; thu xử lý vi phạm hành chính với số tiền 547,071 triệu đồng).

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính các cấp đã tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 29/40 đơn KNTC, gồm 29 đơn khiếu nại và 11 đơn tố cáo. Qua giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng phải chuyển cơ quan điều tra theo quy định.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi của địa phương

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên đã khởi tố 02 vụ án 03 bị can. (01 vụ án 02 bị can về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”⁶ và tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”;⁷ 01 vụ 01 bị can về tội “Giả mạo trong công tác”⁸)

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố 02 vụ/03 bị can.
- Toà án nhân dân hai cấp đã xét xử giải quyết 02 vụ, 05 bị cáo.

đ) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: 2 tỷ 763,164 triệu đồng;

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp: 2 tỷ 763,164 triệu đồng.

e) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

UBND tỉnh đã chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm các quy định về xem xét, xử lý người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo đúng quy của pháp luật. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong PCTN; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử

⁶ Bà Nguyễn Thị Khương, sinh năm 1965 - Cán bộ thuộc Trung tâm quản lý đất đai Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt số tiền 1.850.400.000 đồng được trích từ số tiền bồi thường hỗ trợ các cá nhân thuộc Công ty Cổ phần chế biến nông sản Điện Biên có đất được giao khoán bị thu hồi.

⁷ Khởi tố bị can Trần Thị Vân về tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng vụ Nguyễn Thị Khương.

⁸ Từ tháng 7/2016 đến tháng 3/2021 Vương Tiến Vĩnh, sinh năm 1989, trú tại: Số nhà 19, tổ dân phố 4, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên là cán bộ Phòng cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Điện Biên, lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao đã 05 lần lập ủy nhiệm chi không, giả mạo chữ ký của đồng chí Lò Văn Khụt (Phó Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên, Giám đốc Quỹ hoàn lương tỉnh Điện Biên) chuyển số tiền 912.764.400 đồng từ tài khoản của Quỹ hoàn lương tỉnh Điện Biên đến tài khoản cá nhân đồng chí Vương Tiến Vĩnh để sử dụng chi tiêu cá nhân. Số tiền trên Vĩnh đã hoàn trả trước khi bị phát hiện.

lý theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền; gương mẫu, liêm khiết, chấp hành nghiêm quy định về PCTN, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh đã triển khai phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Định kỳ tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động.

Phê duyệt danh mục thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 đảm bảo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và phù hợp với tình hình phòng, chống Dịch bệnh Covid-19; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, giám sát; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, những nhiễu tiêu cực từ doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp; tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh...

Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã thực hiện tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các hội viên của hiệp hội doanh nghiệp, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp; vận động hội viên, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; tổ chức các hình thức động viên, khuyến khích các hội viên xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng thông qua việc thực hiện cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động trong doanh nghiệp; thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm soát nội bộ nhằm phòng, chống tham nhũng; khuyến khích việc phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng.

Bên cạnh đó, thông qua thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh, có những điểm bất cập, sơ hở trong cơ chế, chính sách, các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã kịp thời kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các văn bản pháp luật không phù hợp, làm phát sinh tham nhũng, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả công tác đấu tranh chống tham nhũng.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp trong thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và nhân dân; giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; đôn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng. Chỉ đạo kiểm tra, xác minh, xem xét và có văn bản trả lời theo quy định các thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cung cấp.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-MTTQ-BTT ngày 04/3/2022 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng; hướng dẫn MTTQ các cấp thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng. Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước, tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, đoàn viên, hội viên, cán bộ công chức; đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về Luật Phòng chống tham nhũng, tạo dư luận mạnh mẽ trong xã hội, kiên quyết lên án mọi hành vi tham nhũng và tích cực tham gia chống tham nhũng, lãng phí; chủ động kiến nghị với tinh những nội dung, vấn đề mà nhân dân trong tỉnh quan tâm vào kỳ họp UBND hàng tháng và các kỳ họp HĐND; thực hiện tốt việc phối hợp tiếp công dân thường kỳ; kịp thời gửi các đơn, thư kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền trả lời, giải quyết theo luật định; kiểm tra, rà soát hoạt động của các ban, các quỹ, các chương trình, dự án do Ủy ban MTTQ các cấp, các đoàn thể quản lý nhằm ngăn chặn những hành vi tham nhũng. Bên cạnh đó đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân từ cơ sở, khu dân cư. Chú trọng phát huy vai trò trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại các

xã, phường, thị trấn; vai trò của Trưởng Ban công tác mặt trận tại khu dân cư. Các Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã đặt các hòm thư góp ý của Nhân dân để thu thập phản ánh của người dân về những vụ việc tiêu cực. Các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình đã chủ động thường xuyên đăng tải, đưa tin về công tác PCTN.

b) Kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã thực hiện 24 cuộc giám sát; các Ban Thanh tra Nhân dân đã tổ chức 08 cuộc giám sát các công trình trên địa bàn; Báo Điện Biên Phủ đã có 650 tác phẩm đăng tải trên các ấn phẩm; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã sản xuất 295 tin bài, phần lớn các tin bài đều được biên tập, biên dịch ra tiếng Thái tiếng Mông để phát sóng, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện 26 chuyên mục văn bản mới trên sóng phát thanh, truyền hình và 06 chuyên mục về phòng chống tham nhũng và lãng phí.

Thông qua hoạt động giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác đã góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tạo điều kiện thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo tốt hơn quyền làm chủ của Nhân dân.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ người tố cáo về hành vi tham nhũng theo Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo hành vi tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHÜNG

1. Đánh giá tình hình

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh có phát sinh hành vi vi phạm pháp luật tham nhũng cấu thành tội phạm. Các đối tượng chủ yếu phạm các tội về tham ô tài sản, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; lạm dụng chức vụ, quyền hạn, giả mạo giấy tờ trong công tác để chiếm đoạt tài sản, trực lợi,... Thủ đoạn hoạt động của đối tượng chủ yếu là lợi dụng kẽ hở của pháp luật trong việc quản lý nhà nước về kinh tế hoặc thiếu sự kiểm tra, giám sát của đơn vị chủ quản để hoạt động phạm tội.

Số vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện trong 6 tháng đầu năm 2022 tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021; việc xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2021.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh có nguy cơ tiềm ẩn trong nhiều lĩnh vực. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư công, mua sắm tài sản công, công tác cán bộ, luân chuyển cán bộ, nếu thiếu cảnh giác sẽ là môi trường thuận lợi phát sinh hành vi tiêu cực, tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG

1. Ưu điểm

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và HĐND, công tác PCTN đã được UBND tỉnh triển khai thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt. Có sự phối hợp, vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nên công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thể hiện:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN được quan tâm triển khai thực hiện thường xuyên, với nhiều hình thức phong phú.
- Hệ thống các văn bản quản lý, các cơ chế chính sách ngày càng được hoàn thiện theo hướng chặt chẽ hơn. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được triển khai thường xuyên, bài bản và chất lượng hơn; qua rà soát đã kịp thời phát hiện, sửa đổi những sơ hở, bất cập, dễ phát sinh tham nhũng.
- Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ngày càng được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu lực, hiệu quả.
- Vai trò của Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát hiện, phòng ngừa tham nhũng ngày càng tích cực, rõ nét. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng được quan tâm, góp phần giải quyết các vụ án, vụ việc về tham nhũng được chặt chẽ, khẩn trương, đúng pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

a) Tồn tại, hạn chế

- Chương trình, kế hoạch thực hiện của một số cơ quan, địa phương, đơn vị chưa đề ra được các biện pháp cụ thể, hữu hiệu, phù hợp với đơn vị mình để phòng ngừa tham nhũng hiệu quả.
- Việc phát hiện vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng qua hoạt động thanh tra, tự kiểm tra nội bộ còn hạn chế, việc phát hiện hành vi tham

những chủ yếu qua đơn tố cáo hoặc khi có cơ quan chức năng thực hiện điều tra mới phát hiện.

- Việc tổ chức thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức.

- Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng còn chưa thường xuyên.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, cấp sở thường xuyên có biến động dẫn đến những công chức mới công tác trong ngành thiếu kinh nghiệm trong thực tiễn; năng lực, trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ còn hạn chế.

- Cán bộ, công chức vẫn còn có tình trạng nể nang, né tránh trong công tác đấu tranh PCTN.

- Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi hơn; chủ yếu người vi phạm là người có chức vụ, quyền hạn có mối quan hệ rộng, có kinh nghiệm công tác lâu năm nên tìm cách né tránh che dấu hành vi vi phạm phạm bằng nhiều hình thức, do đó gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc phát hiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Về lãnh đạo, chỉ đạo; tuyên truyền pháp luật về PCTN

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về công tác PCTN. Triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN và phù hợp với nội dung các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao trình độ và thay đổi nhận thức pháp luật của CBCC, VC trực tiếp làm công tác PCTN; chú trọng tuyên truyền, quán triệt, triển khai đến cả các doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước.

- Thường xuyên rà soát hệ thống văn bản QPPL nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung, pháp luật nhằm PCTN nói riêng; kịp thời phát hiện những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách để sửa đổi, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhằm phòng ngừa tham nhũng và quản lý kinh tế.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, nhất là trong việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phát huy việc phòng ngừa tham nhũng và phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định; thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ công chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật về kê khai, công khai và kiểm soát bản kê khai tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai; quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập. Xây dựng kế hoạch, tiến hành kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật PCTN

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác PCTN; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; thường xuyên quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN đảm bảo đủ số lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu về chất lượng để thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

- Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào việc tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát trong thực thi công vụ của đội ngũ CBCC, VC nhằm ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Về phát hiện, xử lý tham nhũng

- Duy trì các đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh về tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu của CBCC, VC trong thực thi công vụ, kể cả nhóm đối tượng làm trong các cơ quan thực hiện chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật nói chung, các hành vi tham nhũng nói riêng. Quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết tố cáo tham

nhũng, nếu phát hiện hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, tham nhũng thì phải chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định; không chờ đến khi kết thúc quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo,... mới chuyển hồ sơ vụ việc.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan Thanh tra, Công an, Kiểm sát, Toà án trong việc theo dõi tiến độ, kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng để kiến nghị, tham mưu, đôn đốc cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật hoặc báo cáo để cấp có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm liên đới để xảy ra tham nhũng.

4. Công tác phối hợp trong thực hiện pháp luật về PCTN

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, người dân trong công tác đấu tranh PCTN; thực hiện tốt công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho Nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng.

- Tiếp tục phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các cơ quan báo chí tiếp tục nâng cao khả năng phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật trên địa bàn tỉnh. Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết theo quy định khi tiếp nhận thông tin về tham nhũng và phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động giám sát.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác PCTN 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC_(LTT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Thành Đô